

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS-ST

Ngày 30-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Bình Trọng.

2. Bà Hoàng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 17/7/1991, tại xã P, huyện M, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện M, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn N, sinh năm: 1969; Con bà: Vũ Thị Th, sinh năm: 1969; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Không; Tiền sự: 01 - Tại quyết định số 01/QĐ-TA ngày 12/02/2018, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 21/02/2020.

Nhân thân:

- Tại bản án số 06/2008/HSST ngày 21/5/2008, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản.

- Tại bản án số 14/2010/HSST ngày 22/9/2010, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản.

- Tại bản án số 12/2013/HSST ngày 14/5/2013, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo đã chấp hành xong cả 03 bản án nêu trên và được xóa án tích theo quy định.

- Ngày 01/8/2016 bị Công an huyện M, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau bằng hình thức phạt tiền (đã nộp tiền phạt ngày 05/8/2016).

- Ngày 21/11/2016 bị Công an huyện M, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền (đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt).

- Ngày 29/12/2016 bị Công an thị trấn Yên Thịnh, huyện M, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo.

- Ngày 03/01/2017 bị Công an thị trấn Yên Thịnh, huyện M, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo.

- Ngày 14/4/2017 bị Chủ tịch UBND xã P, huyện M, tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng, ngày 15/7/2017 chấp hành xong.

- Ngày 23/5/2017 bị Công an huyện M, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền (đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt).

- Ngày 28/11/2017 bị Công an thị trấn Yên Thịnh, huyện M, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền (đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/5/2021, đến ngày 12/5/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Lộc. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1- Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1992. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm X, xã P, huyện M, tỉnh Ninh Bình.

2- Chị Hà Thị B, sinh năm: 1994. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3- Chị Hà Thị A, sinh năm: 1985. Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản S, xã K, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:* Ông Lê Văn Đ, sinh năm: 1963. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 9, xã Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người chứng kiến*: Ông Trịnh Quang C, sinh năm: 1960. Vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn 9, xã Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 11 giờ 30 phút ngày 06/5/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Tổ công tác Công an xã Q (nay thị trấn Q) phối hợp với Công an xã YL (nay là thị trấn YL) tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ Hùng Ánh thuộc địa phận thôn 9, xã Q, huyện Yên Định. Tại phòng nghỉ số 4 phát hiện đối tượng Nguyễn Văn D, sinh năm 1992 trú tại xóm X, xã P, huyện M, tỉnh Ninh Bình đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản kiểm tra hành chính, thu giữ 01 vỏ chai nước khoáng AQUAJOY bên trong có bám dung dịch chất lỏng không màu, 01 nắp chai màu trắng được đục hai lỗ bên trên và 01 ống nhựa được nối bởi hai đoạn ống hút bằng nhựa màu tím và màu xanh nước B. Tại phòng nghỉ số 3, Lê Văn T, sinh năm 1991 trú tại thôn A, xã P, huyện M, tỉnh Ninh Bình đã giao nộp 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 07 vỏ túi nilon màu trắng viền xanh chưa qua sử dụng và 04 túi nilon màu trắng, viền đỏ bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. T khai nhận các hạt tinh thể màu trắng bên trong 04 túi nilon đã giao nộp là ma túy đá. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đồng thời thu giữ, niêm phong số ma túy trên cùng 01 bật lửa ga và 01 điện thoại di động Samsung đã qua sử dụng để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận giám định số 1568/PC09, ngày 11/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Văn T khi bắt quả tang nêu trên là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 8,772 gam.

Tại bản kết luận giám định số 5371/C09-TT2, ngày 02/7/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tìm thấy chất Methamphetamine trong mẫu chất lỏng không màu bám dính trong vỏ chai chai nước khoáng AQUAJOY thu giữ nêu trên.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Vào sáng ngày 06/5/2021, Lê Văn T bắt xe taxi đi từ nhà ở thôn A, xã P, huyện M, tỉnh Ninh Bình vào huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa để chơi. Trên đường đi, T rủ Nguyễn Văn D đi cùng thì D đồng ý. Khi đi đến khu vực dốc Xây thuộc địa phận phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình thì T xuống xe, đi bộ đến gặp người đàn ông không quen biết tên là L (T không rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ) mua ma túy với giá

3.000.000 đồng. Người đàn ông tên L đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 04 túi nilon màu trắng viền đỏ có chứa các hạt tinh thể màu trắng. T xin thêm 07 vỏ túi nilon màu trắng viền xanh chưa qua sử dụng để chia ma túy thành các túi nhỏ sử dụng dần. Sau đó, T tiếp tục lên xe taxi đi đến xã YL, huyện Yên Định, gặp Hà Thị A sinh năm 1985 trú tại xã S, huyện Quan Sơn và Hà Thị B, sinh năm 1994 trú tại xã K, huyện Thường Xuân. Cả T, D, B và A cùng đi đến nhà nghỉ Hùng Ánh thuộc địa phận thôn 9, xã Q thuê 02 phòng nghỉ số 03 và 04, rồi cùng vào phòng nghỉ số 04 để nói chuyện. Khoảng 15 phút sau, T lấy ra 01 phần ma túy từ 01 túi nilon đã mua bỏ vào coóng, dùng bật lửa “nấu” rồi mời A, B, D “bọn em chơi đi”. Sau đó, Lê Văn T, Hà Thị A, Hà Thị B và Nguyễn Văn D lần lượt sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, T cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong chứa số ma túy còn lại (với mục đích để sử dụng dần) và chiếc bật lửa về phòng số 03 để nghỉ ngơi thì bị tổ công tác kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Về người bán ma túy cho T, do T khai không quen biết và không cung cấp được các thông tin về nhân thân của người này nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Đối với Nguyễn Văn D, Hà Thị B và Hà Thị A, quá trình điều tra đã chứng minh những người này được T gọi đến, cho sử dụng trái phép chất ma túy cùng. Những người này không tham gia việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với T nên không phải là đồng phạm trong vụ án. Công an huyện Yên Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này cùng với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật.

Đối với ông Lê Văn Đ là chủ nhà nghỉ Hùng Ánh, quá trình điều tra xác định tại thời điểm T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và cùng với D, B và A sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng nghỉ số 4, ông Đặng không biết, nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, Lê Văn T đã thành khẩn khai nhận về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân như đã nêu trên.

Về vật chứng vụ án: Thông qua kiểm tra hành chính và bắt người phạm tội quả tang Cơ quan điều tra thu giữ các vật chứng, gồm:

- Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 8,455g các hạt tinh thể màu trắng là toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả cho vào một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Lê Văn Cao và

các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, mặt trước phong bì có ghi “Lê Văn T”.

- 01 vỏ chai nhựa, thân chai có ghi nhãn AQUAJoy, nắp chai màu trắng có đục 02 lỗ, 01 ống nhựa (dạng ống hút) được nối bởi 02 đoạn ống nhựa, 01 ống màu tím và 01 ống màu xanh nước B. Tất cả được cho vào 01 hộp giấy ghi số 5371/C09(TT2) được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Hoàng Thế Thắng, Hà Huy Hiếu và các hình dấu đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

- 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long (đã bị rách).

- 01 bật lửa ga đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại Samsung màu đồng đã qua sử dụng, số imei 3577 6607 3438 926 bên trong điện thoại có lắp sim với số thuê bao 0399 997 783.

- 07 vỏ túi nilon màu trắng viền xanh (chưa qua sử dụng).

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSyĐ ngày 10/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố Lê Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định của pháp luật để xử phạt bị cáo như sau:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Văn T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội từ 13 năm đến 14 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 8,455g các hạt tinh thể màu trắng là toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định; 01 vỏ chai nhựa, thân chai có ghi nhãn AQUAJoy, nắp chai màu trắng có đục 02 lỗ, 01 ống nhựa (dạng ống hút); 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long (đã bị rách); 01 bật lửa ga đã qua sử dụng và 07 vỏ túi nilon màu trắng viền xanh (chưa qua sử dụng).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Samsung màu đồng đã qua sử dụng, số imei 3577 6607 3438 926 bên trong điện thoại có lắp sim với số thuê bao 0399 997 783.

Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Thông qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T hoàn toàn thừa nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 06/5/2021 tại phòng số 03 nhà nghỉ Hùng Anh, thuộc địa phận thôn 9, thị trấn Q, huyện Yên Định, Lê Văn T đã có hành vi tàng trữ 8,773 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Trước đó khoảng 10 giờ đến 11 giờ cùng ngày, T đã có hành vi tổ chức cho bản thân và 03 đối tượng là Nguyễn Văn D, Hà Thị B và Hà Thị A sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng số 04 của nhà nghỉ Hùng Anh.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản kiểm tra hành chính, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết quả giám định ma túy cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở chứng minh bị cáo Lê Văn T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự với tình tiết tổ chức cho 02 người sử dụng trở lên. Như vậy tội danh tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đã chính thức được thành lập đối với bị cáo Lê Văn T. VKSND huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và quan hệ pháp luật xâm phạm:

Ma túy là loại độc dược gây nghiện. Việc nghiện ma túy để lại hậu quả vô cùng nặng nề cho bản thân, gia đình và xã hội. Ma túy là một trong những nguyên nhân làm nảy sinh các tội phạm khác và là một trong những con đường nguy hiểm nhất lây truyền bệnh HIV căn bệnh thế kỷ.

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại cho xã hội. Xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý

các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy đang diễn ra hết sức phức tạp trên địa bàn hiện nay.

[4] Nhận định các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Trên cơ sở tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy nhiều năm, có 01 tiền sự, đã 03 lần bị kết án và 07 lần bị xử phạt vi phạm hành chính đã được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học, mà tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện cải tạo bản thân, coi thường pháp luật. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy và tổ chức cho bản thân và 03 người khác sử dụng ma túy, gây hậu quả rất nghiêm trọng cho xã hội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, đưa bị cáo vào môi trường cải tạo theo quy chế trại giam mới có tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 8,455 gam Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các vật chứng gồm 01 vỏ chai nhựa, thân chai có ghi nhãn AQUAJoy, nắp chai màu trắng có đục 02 lỗ, 01 ống nhựa (dạng ống hút); 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long (đã bị rách); 01 bật lửa ga đã qua sử dụng và 07 vỏ túi nilon màu trắng viền xanh (chưa qua sử dụng) là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại Samsung màu đồng đã qua sử dụng, số imei 3577 6607 3438 926 bên trong điện thoại có lắp sim với số thuê bao 0399 997 783, là phương tiện bị cáo liên lạc mua ma túy, tổ chức sử dụng ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt Lê Văn T 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/5/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 8,455g các hạt tinh thể màu trắng là toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả cho vào một phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Lê Văn Cao và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

+ 01 vỏ chai nhựa, thân chai có ghi nhãn AQUAJoy, nắp chai màu trắng có đục 02 lỗ, 01 ống nhựa (dạng ống hút) được nối bởi 02 đoạn ống nhựa, 01 ống màu tím và 01 ống màu xanh nước B. Tất cả được cho vào 01 hộp giấy ghi số 5371/C09(TT2) được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Hoàng Thế Thắng, Hà Huy Hiếu và các hình dấu đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ Công An.

+ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long (đã bị rách).

+ 01 bật lửa ga đã qua sử dụng.

+ 07 vỏ túi nilon màu trắng viền xanh (chưa qua sử dụng).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Samsung màu đồng đã qua sử dụng, số imei 3577 6607 3438 926 bên trong điện thoại có lắp sim với số thuê bao 0399 997 783.

Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự theo phiếu nhập kho số NK 050 ngày 16/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu nộp án phí. Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên quyền kháng cáo bản án cho bị cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng